

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 03/2021/HS-ST

Ngày 14 - 01 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Vân.

Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Lai - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phan Thành H, sinh năm 1950, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T, xã Đ, huyện C1, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thành K (chết) và bà Võ Thị V (chết); vợ là Trà Thị Xuân D và 05 con; tiền án: không có, tiền sự: ngày 05/6/2020, bị Công an xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành việc nộp phạt ngày 05/6/2020; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

2. Nguyễn Thành C (Be), sinh năm 1979, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T, xã Đ, huyện C1, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Bùi Thị H1; có vợ là Lâm Thị Cẩm H2 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không có, tiền sự: Ngày 05/6/2020, bị Công an xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành việc nộp phạt ngày 05/6/2020; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành C (Be): Ông Đinh Bửu L, Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Bảo Minh Lý thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/7/2020, tại khu vực ấp T, xã Đ, huyện C1, tỉnh Tây Ninh, Công an xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính đối với bị cáo Phan Thành H; Đặng Văn T2, sinh năm 1972; Huỳnh Hữu O, sinh năm 1965 cùng ngụ ấp T, xã Đ, huyện C1, tỉnh Tây Ninh cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc: 100.000 đồng, 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua và một số đồ vật có liên quan.

Quá trình điều tra chứng minh được: Vào khoảng 15 giờ ngày 24/7/2020, Nguyễn Văn T3, sinh năm 1983, ngụ ấp T, xã Đ, huyện C1, tỉnh Tây Ninh sử dụng 200.000 đồng để làm cái, bị cáo Phan Thành H sử dụng 50.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thành C sử dụng 50.000 đồng, Huỳnh Hữu O, sinh năm 1965, ngụ ấp T, xã Đ, huyện C1, tỉnh Tây Ninh sử dụng 20.000 đồng, Phạm Văn T4, sinh năm 1972, ngụ ấp T, xã Đ, huyện C1, tỉnh Tây Ninh sử dụng 10.000 đồng, Trương Tuấn B1, sinh năm 1976, ngụ ấp T, xã Đ, huyện C1, tỉnh Tây Ninh sử dụng 30.000 đồng, Ngô Hữu Q, sinh năm 1988, ngụ ấp T, xã Đ, huyện C1, tỉnh Tây Ninh sử dụng 10.000 đồng, Lương Hồng T5, sinh năm 1955, ngụ ấp Suối Ông Đình, xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh sử dụng 20.000 đồng để cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền, do Tươi làm cái, mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 490.000 đồng.

Đối với Đặng Văn T2, Huỳnh Hữu O, Nguyễn Văn T3, Phạm Văn T4, Trương Tuấn B1, Ngô Hữu Q và Lương Hồng T5 có tham gia đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Châu Thành chuyển hồ sơ Công an xã Đồng Khởi xử lý hành chính theo quy định.

Qua xác minh, bị cáo Phan Thành H không có tài sản nên không tiến hành kê biên tài sản.

Ngày 20/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh ra Lệnh kê biên tài sản số 17/L-CSĐT để kê biên tài sản của bị cáo Nguyễn Thành C 01 phần đất trồng cây hàng năm khác, diện tích 531,8 m², thửa đất số 673, tờ bản đồ số 31, địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C1, tỉnh Tây Ninh.

Cáo trạng số: 107/CT-VKSCT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Phan Thành H, Nguyễn Thành C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh nêu trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, o, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thành H từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Phan Thành H, Nguyễn Thành C thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến bào chữa cho mình.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành C: Thống nhất lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phan Thành H: Nhận khuyết điểm, xin xử giảm nhẹ cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thành C: Xin xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản vụ việc ngày 24/7/2020 cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án chứng minh được vào ngày 24/7/2020, tại ấp T, xã Đ, huyện C1, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Phan Thành H và bị cáo Nguyễn Thành C tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 490.000 đồng. Bị cáo Hưởng và bị cáo Châu đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Phan Thành H, Nguyễn Thành C phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trị an tại địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Xét tính chất, mức độ, hành vi của các bị cáo thấy rằng, các bị cáo đều tham gia đánh bạc nên có vai trò ngang nhau trong vụ án. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét đến nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1] Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo có nhân thân tốt.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Hưởng là người đủ 70 tuổi trở lên và là người có công với cách mạng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng và không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, để các bị cáo tự cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cho các bị cáo là phù hợp Điều 36 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, người bào chữa cho bị cáo Châu đề nghị là có căn cứ để xem xét. Ngoài ra, bị cáo Hưởng buôn bán ve chai, bị cáo Châu làm mướn, không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Hưởng buôn bán ve chai, bị cáo Châu làm mướn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về tài sản bị kê biên: Do bị cáo Châu không bị phạt tiền nên căn cứ Điều 130 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản số 17/L-CSĐT ngày 20/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 (một) bộ dụng cụ lắc bầu cua gồm: 03 (ba) hột in hình bầu - cua - tôm - gà - cá - nai; 01 (một) tấm giấy in hình bầu - cua - tôm - gà - cá - nai là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xô nhựa đã qua sử dụng, 01 (một) mặt cân inox đã qua sử dụng, 04 (bốn) đôi dép các loại: không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng thu được là tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.260.000 (một triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, số IMEI: 355767048198688 (đã qua sử dụng) của bị cáo Hưởng: không là vật chứng của vụ án nên trả lại cho bị cáo Hưởng.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Thành H và bị cáo Nguyễn Thành C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Thành H, Nguyễn Thành C (Be) phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phan Thành H 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C (Be) 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao các bị cáo Phan Thành H, Nguyễn Thành C cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho các bị cáo Phan Thành H, Nguyễn Thành C.

2. Về tài sản bị kê biên: Căn cứ Điều 130 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản số 17/L-CSĐT ngày 20/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ dụng cụ lắ bầu cua gồm: 03 (ba) hột in hình bầu - cua - tôm - gà - cá - nai; 01 (một) tấm giấy in hình bầu - cua - tôm - gà - cá - nai; 01 (một) xô nhựa đã qua sử dụng; 01 (một) mặt cân inox đã qua sử dụng; 04 (bốn) đôi dép các loại.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

- Trả lại cho bị cáo Hưởng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, số IMEI: 355767048198688 (đã qua sử dụng); số tiền 1.260.000 (một triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/12/2020).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Thành H và bị cáo Nguyễn Thành C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Châu Thành;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu.

Lâm Thị Thanh Hằng